

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KON PLÔNG
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày: 28/8/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG, TỈNH KON TUM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xong

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Su Giang và ông A Son

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Vũ Kiên Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại Nhà văn hóa Thôn 3 (Thôn Đăk Lom), xã Hiếu, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum, Tòa án nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2023/TLST - HS ngày 19 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **A K**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không.

Sinh ngày: ... tháng năm 199x, tại: Kon Tum; Nơi cư trú: thôn ..., xã Đ, huyện K, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Xơ Đăng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt;

Con ông: A Te (Sinh năm 195x - đã chết) và bà: Y Nợ (Sinh năm 195x - đã chết); bị cáo có vợ là : Y Th (Sinh năm 200x) và có 02 con, con lớn sinh năm 201x; con nhỏ sinh năm 202x. Bị cáo là con út trong gia đình có 04 chị em.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/3/2023 cho đến nay. (Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Đặng Thị Kim Ng – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kon Tum. (Có mặt).

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn T; Sinh ngày ... tháng ... năm 197x tại Bình Định. Nơi cư trú: xã S, huyện K , tỉnh Gia Lai (*Đã chết*).

- *Những người đại diện hợp pháp của bị hại:*

+ Bà Nguyễn Thị Th; sinh năm 197x (vợ của bị hại);

Địa chỉ: Xã S, huyện K , tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

+ Chị Nguyễn Triều N; sinh năm 200x (con của bị hại);

+ Chị Nguyễn Triều Ph; sinh năm 200x (con của bị hại);

+ Chị Nguyễn Triều Q; sinh năm 200x (con của bị hại).

Chị N, chị Ph, chị Q đã ủy quyền cho bà Th tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền ngày 21 tháng 3 năm 2023.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Y

Địa chỉ: Thôn ..., xã Đ., huyện K, tỉnh Kon Tum. (Có mặt).

- Những người làm chứng:

+ Ông Lê Văn H

Địa chỉ: Thôn ..., xã H, huyện K, tỉnh Kon Tu. (Vắng mặt).

+ Chị Y Ch

Địa chỉ: Thôn ..., xã H; huyện K, tỉnh Kon Tum. (Có mặt).

+ Anh A M

Địa chỉ: Thôn ..., xã Đ, huyện K, tỉnh Kon Tum. (Có mặt).

+ Anh A Nh

Địa chỉ: Thôn ..., xã Đ, huyện K, tỉnh Kon Tum. (Có mặt).

+ Anh A Kh

Địa chỉ: Thôn ..., xã Đ, huyện K, tỉnh Kon Tum. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 11/02/2023, A K (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic, màu sơn: trắng - đỏ, không gắn biển kiểm soát, chở theo vợ là Y ị (Sinh năm 200x) đi từ xã Đ, huyện K, tỉnh Kon Tum đến tham dự tiệc cưới của A M (Sinh năm 200x) tại xã Pờ Ê, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, A K cùng Y vào tham gia tiệc cưới. Trong quá trình tham dự tiệc, A K đã uống bia cùng A M, A Nh, A Kh và một số người khác. Sau đó, đến 14 giờ cùng ngày, nghe Y nói chuyện về việc con nhỏ ở nhà đang khóc nên vợ chồng A K xin phép về nhà tại huyện K. Trên đường về, A K điều khiển xe mô tô chở vợ là Y lưu thông trên Quốc lộ 24 theo hướng từ xã Pờ Ê về trấn Măng Đen. Vì nôn nóng việc con nhỏ ở nhà đang khóc và không có ai trông nom nên trong quá trình điều khiển xe, A K luôn điều khiển xe mô tô duy trì ở tốc độ cao. Khi đến ngã tư giao nhau cùng mức giữa Quốc lộ 24 với đường Trường Sơn Đông, thuộc địa phận thôn Vi Glong, xã Hiếu, huyện Kon Plông, A K vẫn không giảm tốc độ mà có ý vượt nhanh qua ngã tư. Cùng lúc này, ông Nguyễn Văn T (Sinh năm 197x; trú tại xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, mang biển kiểm soát 77X4 – 7995 lưu thông trên đường Trường Sơn Đông theo hướng từ tỉnh Gia Lai đi xã Ngọc Tem vừa đến ngã tư Quốc lộ 24 với đường Trường Sơn Đông với tốc độ chậm. Do khi đến ngã tư, A K không giảm tốc độ mà vẫn chạy nhanh nên khi thấy xe mô tô do anh T điều khiển vào khu vực ngã tư, A K không làm chủ được tay lái, không làm chủ được tốc độ, đã đạp phanh gấp nhưng vì quán tính, xe mô tô do A K điều khiển đâm va vào xe mô tô do anh Nguyễn Văn T điều

khẩn, làm cả 02 xe mô tô và 03 người trên xe ngã xuống đường. Hậu quả ông T chết trên đường đi cấp cứu, chị Y bị xây xát nhẹ, 02 xe mô tô hư hỏng. Khi xảy ra sự việc có ông Lê Văn Trị (Sinh năm 1969; trú tại xã Hiếu, huyện Kon Plông) và bà Y Chúa (Sinh năm 1998; trú tại xã Hiếu, huyện Kon Plông) chứng kiến và cùng người dân gọi xe đưa người bị nạn đi cấp cứu.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại ngã tư giao nhau giữa đường Quốc lộ 24 và đường Trường Sơn Đông, thuộc địa phận xã Hiếu, huyện Kon Plông. Trong đó, mặt đường Quốc lộ 24 được trải nhựa rộng 9,4 mét, có lề đường rộng 1,6 mét, hai bên đường có mương thoát nước rộng 1,4 mét, sâu 0,5 mét; có vạch kẻ đường màu vàng, nét đứt, chia đường thành hai làn di chuyển ngược chiều; mặt đường Trường Sơn Đông được trải bê tông rộng 8,4 mét, có lề đường rộng 0,55 mét, có mương thoát nước rộng 0,9 mét, sâu 0,5 mét. Sau khi xác định các hướng tiếp giáp, chọn hướng khám nghiệm, chọn điểm cố định, quá trình khám nghiệm đã phát hiện: 01 vết thắng (vết phanh) có chiều dài 3,3 mét, rộng nhất 04 cm; 01 vết thắng (vết phanh) có chiều dài 0,9 mét, rộng nhất 04cm; 01 vết cày đứt đoạn có chiều dài 5,56 mét, rộng nhất 1,1cm, sâu 0,2cm; vị trí xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 77X4-7995 nằm ngã dưới đất, xe mô tô hiệu Honda Sonic, không gắn biển kiểm soát bị ngã, có phần đầu xe đè lên phần lốc máy xe mô tô biển kiểm soát 77X4-7995, cả hai xe nằm ngã trên vạch kẻ đường bên phải Quốc lộ 24 theo hướng đi từ xã Pờ Ê đến trấn Măng Đen. Vùng đụng (Vùng va chạm giữa hai xe mô tô) được xác định tại hiện trường, tâm vùng đụng cách điểm cố định (trụ điện Viettel 8A-R-65 2020) 17,8 mét về hướng Đông Nam, cách tâm ngã tư 2,1 mét về hướng Bắc Đông Bắc, cách tâm đường Quốc lộ 24 2,1 mét về hướng Bắc, cách tâm đường Trường Sơn Đông 0,7 mét về hướng Đông. Ngoài ra còn phát hiện một số mảnh vỡ của hai xe mô tô tại hiện trường.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi pháp y số 34/KL-KTHS ngày 23/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum xác định nạn nhân Nguyễn Văn T có các vết thương: Cổ lỏng lẻo; gãy trật liên đốt sống cổ C1 - C2, liên đốt sống cổ C3 - C4 lỏng lẻo; dưới da cơ vùng cổ gáy có nhiều máu không đông và vàng mỡ; gãy 1/3 xương đòn trái; gãy xương sườn 2, 3 và 4 bên trái; chọc dò khoang lồng ngực trái có máu không đông. Kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Văn T do bị đa chấn thương.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 20/02/2023 ghi nhận: Xe mô tô biển kiểm soát 77X4-7995 bị hư hỏng ở các bộ phận: Ống chắn bùn bị móp méo; Áo ốp sườn bên phải bị vỡ; Áo ốp sườn bên trái bị mài mòn; Baga sau bên trái bị mài mòn; gác chân trước bên trái phía đầu bị mài mòn và cong vênh; dè chắn bên trái bị mài mòn; hộp đầu chóa bên đèn trái bị mài mòn; cùm công tắc trái, đầu tay cầm bên trái, đèn chiếu sáng bên trái bị mài mòn. Xe mô tô Honda Sonic, không biển kiểm soát bị hư hỏng ở các bộ phận: Hộp đầu chóa đèn, đồng hồ Công tơ mét, đèn chiếu sáng bị bể vỡ; Cặp phuộc nhún giảm xóc phía trước bị cong vênh; két nước bị móp méo; cổ bộ bị móp méo; gác chân trước bên phải phía đầu bị mài mòn; Áo ốp sườn bên trái bị mài mòn; Gác chân trước bên trái phía đầu bị mài mòn và uốn cong; Kính chiếu hậu bên trái bị bể vỡ hoàn toàn; tay ga bên

phải phía đầu bị mài mòn; thắng trước bên phải phía đầu bị mài mòn; lốp xe trước không có hơi.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 02/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Kon Plông xác định: Giá trị thiệt hại tài sản đối với xe mô tô Yamaha Sirius biển kiểm soát 77X4-7995 là 1.907.500 đồng; Giá trị thiệt hại tài sản đối với xe mô tô Honda Sonic không gắn biển kiểm soát là 7.527.500 đồng.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn vào 17 giờ 21 phút ngày 11/02/2023 bằng máy đo nồng độ cồn số ID 877920, số biên bản: 00089, xác định nồng độ cồn trong hơi thở của A K là 0,142 mg/l.

Kết quả xét nghiệm định lượng Ethanol trong máu của nạn nhân Nguyễn Văn T là 0.00 mg/dl.

Tại Công văn số 262/SGTVT-QLVT,PT&NL ngày 17/02/2023 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Kon Tum xác định: Sở Giao thông vận tải tỉnh Kon Tum có cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số 620227001888, ngày cấp: 25/01/2022 cho ông A K, sinh ngày 13/4/1998, số thẻ căn cước công dân: 062098000548, nơi cư trú: Thôn 2 xã Đăk Kôi, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Kon Plông đã tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic, màu trắng đỏ, không có biển kiểm soát, *Số máy KB11E1187366; số khung: MH1KB1115JK187476*. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác định xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic, màu trắng đỏ được đăng ký biển kiểm soát 82K1-041.03 mang tên A K là chủ sở hữu; 01 hợp đồng mua bán xe của hộ kinh doanh Nguyễn Hồng Tiến sang nhượng xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic cho A K; 01 xe mô tô màu đen trắng, nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 77X4 – 7995, số máy: 5C61106298; số khung: RLCS5C6107Y106298 mang tên Nguyễn Văn T. Quá trình điều tra, xét thấy việc trả lại tài sản không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Kon Plông đã trao trả cho A K và bà Nguyễn Thị Th là vợ của Nguyễn Văn T theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra vụ án, A K bồi thường số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) cho những người đại diện hợp pháp của bị hại. Đối với Y bị xây sát nhẹ, không có yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT – VKSKPL ngày 18/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo A K về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, qua luận tội và tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo A K phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; xử phạt bị cáo A K từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Do hành vi phạm tội của bị cáo không liên quan đến công việc, nghề nghiệp của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Plông đã trả lại các tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp theo đúng quy định của pháp luật, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo A K đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Nguyễn Văn T với số tiền 30.000.000 đồng. Giai đoạn điều tra truy tố, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Tuy nhiên, tại phiên tòa đại diện hợp pháp bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền để bù đắp về tổn thất tinh thần cho vợ và 03 người con của bị hại (đã chết) với tổng số tiền 80.000.000 đồng; Sau khi bị cáo xin giảm mức bồi thường này, đại diện hợp pháp bị hại giảm 10.000.000 đồng và yêu cầu Tòa án buộc cáo phải bồi thường khoản tiền để bù đắp về tổn thất tinh thần cho vợ và 03 người con của bị hại (đã chết) với tổng số tiền 70.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 591 Bộ luật dân sự 2015 chấp nhận yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Nhất trí với tội danh và điều luật như Viện kiểm sát truy tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; bị cáo A K là người dân tộc thiểu số cư trú, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại về khoản bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần.

Về án phí: Bị cáo A K là người dân tộc thiểu số cư trú, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo A K thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đồng ý với ý kiến của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận gì; xin đại diện hợp pháp của bị hại giảm mức bồi thường vì gia đình khó khăn và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Những người đại diện theo pháp luật của bị hại: Thông qua người đại diện bà Nguyễn Thị Th trình bày: Giai đoạn điều tra bị cáo đã bồi thường cho gia đình chúng tôi số tiền 30.000.000 đồng. Tuy nhiên, số tiền này không đáng kể so với thiệt hại mà gia đình chúng tôi phải gánh chịu (vì chồng tôi là trụ cột, là lao động chính trong gia đình để nuôi vợ con; bản thân tôi thường xuyên bị đau yếu, các con còn ăn học, chính vì hành vi vi phạm của bị cáo đã gây cái chết cho chồng tôi nên tôi và các con bị cú sốc rất lớn về mặt tinh thần). Vì vậy, nay chúng tôi yêu cầu Tòa án buộc bị

cáo phải bồi thường thêm khoản tiền để bù đắp về tổn thất tinh thần cho vợ và 03 người con của bị hại (đã chết) với tổng số tiền 80.000.000 đồng. Do gia đình bị cáo khó khăn, chúng tôi giảm 10.000.000 đồng, yêu cầu bị cáo bồi thường 70.000.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Y không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Plông; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông; Kiểm sát viên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ điều tra, truy tố và thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người làm chứng ông Lê Văn Trị không ảnh hưởng đến việc xét xử vì trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của ông Trị tại Cơ quan điều tra nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử và công bố những lời khai đó.

[3]. Về nội dung vụ án: Trên cơ sở tranh tụng tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định:

Vào ngày 11/02/2023, A K có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, đã sử dụng bia với nồng độ cồn trong hơi thở đo được là 0,142 mg/l, điều khiển xe mô tô không có biển kiểm soát, chở theo vợ là Y, lưu thông trên đường Quốc lộ 24 theo hướng từ xã Pờ Ê đến trấn Măng Đen, huyện Kon Plông. Khi đến ngã tư giao nhau giữa Quốc lộ 24 với đường Trường Sơn Đông, thuộc địa phận thôn Vi Glơng, xã Hiếu, A K vẫn không giảm tốc độ mà có ý vượt nhanh qua ngã tư. Cùng lúc này, ông Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường Trường Sơn Đông theo hướng từ tỉnh Gia Lai đi xã Ngọc Tem, đang điều khiển mô tô đi qua ngã tư với tốc độ chậm. Do khi qua ngã tư, A K không giảm tốc độ mà vẫn chạy nhanh nên khi thấy xe mô tô do ông T điều khiển vào khu vực ngã tư, A K không làm chủ được tay lái, đã đạp phanh gấp nhưng vì quán tính, xe mô tô do A K điều khiển đâm va vào xe mô tô do ông Nguyễn Văn T điều khiển, làm cả 02 xe mô tô và 03 người trên xe ngã xuống đường. Hậu quả ông T tử vong, chị Y bị xây xát nhẹ, 02 xe mô tô hư hỏng, thiệt hại về tài sản là 1.907.500 đồng.

Hành vi của A K đã vi phạm khoản 11, khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2018; vi phạm khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải “quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông

đường bộ”; vi phạm khoản 6 Điều 5, khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại rượu, bia năm 2019.

Như vậy, hành vi của bị cáo A K điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ trong tình trạng đã sử dụng bia (nồng độ cồn trong hơi thở của A K là 0,142 mg/l), không chấp hành quy định về tốc độ tham gia giao thông, gây hậu quả làm chết 01 người, thiệt hại về tài sản là 1.907.500 đồng là đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét thấy hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, không những gây thiệt hại về tính mạng, tài sản của người khác mà còn gây nên sự bất an cho người dân khi tham gia giao thông đường bộ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý do cẩu thả; tính chất và mức độ thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Do vậy cần xử phạt bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật tương xứng tính chất, mức độ của hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra để trừng trị, giáo dục bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Tòa án căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi gây tai nạn bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là làm nông; hành vi phạm tội của bị cáo không liên quan đến công việc, nghề nghiệp của bị cáo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về các vấn đề khác:

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với số tiền 30.000.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền để bù đắp về tổn thất tinh thần cho vợ và 03 người con của bị hại (đã chết) với tổng số tiền 70.000.000 đồng.

Xét thấy, bị cáo là người đã thành niên, đã vi phạm quy định khi tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn, hậu quả gây thiệt hại về tính mạng ông Nguyễn Văn T, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo; hơn nữa ông T là lao động chính trong gia đình nuôi vợ và các con. Do vậy, yêu cầu của những người đại diện hợp pháp của bị hại về bồi thường khoản tiền để bù đắp về tổn thất tinh thần nêu trên là có cơ sở, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

- *Về xử lý vật chứng*: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Plông đã trả lại tài sản tạm giữ cho các chủ sở hữu hợp pháp đúng quy định nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo A K là người dân tộc thiểu số cư trú, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí, nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo A K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo A K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Áp dụng khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 586 và Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015.

Chấp nhận yêu cầu của những người đại diện hợp pháp của bị hại.

Buộc bị cáo A K bồi thường khoản tiền 70.000.000 đồng để bù đắp về tổn thất tinh thần cho những người đại diện hợp pháp của bị hại.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của những người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo A K.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/8/2023) bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Riêng những người đại diện hợp pháp của bị hại

vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Kon Plông;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Kon Plông;
- Cơ quan THAHS CA huyện Kon Plông;
- Chi cục THADS huyện KonPlông;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xong